

**CPAVIETNAM**

**BẢN TIN PHÁP LUẬT  
THÁNG 5/2026**



## MỤC LỤC

### A - VĂN BẢN MỚI CỦA NHÀ NƯỚC

1. Nghị định 85/2026/NĐ-CP về bảo hiểm hưu trí bổ sung
2. Nghị định 103/2026/NĐ-CP quy định đầu tư ra nước ngoài
3. Nghị định 144/2026/NĐ-CP sửa đổi Nghị định 181/2025 về Luật Thuế GTGT
4. Quyết định 771/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ ban hành Kế hoạch triển khai thi hành Luật Quản lý thuế
5. Quyết định 1109/QĐ-BTC của Bộ Tài chính về việc công bố thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ trong lĩnh vực quản lý thuế, hải quan thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Tài chính

### B - CÁC CÔNG VĂN HƯỚNG DẪN GIẢI ĐÁP

1. Công văn 16010/CHQ-GSQL của Cục Hải quan về doanh nghiệp nội địa gia công cho doanh nghiệp chế xuất
2. Công văn 4128/TPHCM-QLDN3 của Thuế Thành phố Hồ Chí Minh về việc ưu đãi thuế thu nhập doanh nghiệp
3. Công văn 3008/CT-CS của Cục Thuế về việc khoản chi được trừ khi xác định thu nhập chịu thuế thu nhập doanh nghiệp
4. Công văn 1178/HPH-QLDN4 của Thuế Thành phố Hải Phòng về việc giải đáp chính sách thuế
5. Công văn 1902/CT-CĐS của Cục Thuế về việc phối hợp ngăn chặn hành vi gian lận thuế sử dụng song song hai hệ thống sổ kế toán tài chính
6. Công văn 1267/KHH-QLDN2 của Thuế tỉnh Khánh Hòa về việc chứng từ thanh toán không dùng tiền mặt

**A - VĂN BẢN MỚI CỦA NHÀ NƯỚC**

**Ngày 25/03/2026, Chính phủ đã ban hành Nghị định 85/2026/NĐ-CP về bảo hiểm hưu trí bổ sung, có hiệu lực từ ngày 10/05/2026. Nghị định này thay thế Nghị định số 88/2016/NĐ-CP về chương trình hưu trí bổ sung tự nguyện.**

Nghị định này áp dụng cho người lao động, người sử dụng lao động tham gia bảo hiểm hưu trí bổ sung, các doanh nghiệp quản lý quỹ bảo hiểm hưu trí bổ sung, và các tổ chức cung cấp dịch vụ liên quan.

- Tham gia bảo hiểm hưu trí bổ sung

Người lao động và người sử dụng lao động đã tham gia bảo hiểm xã hội bắt buộc có thể tự nguyện tham gia bảo hiểm hưu trí bổ sung. Việc tham gia này không phải là điều kiện bắt buộc để tuyển dụng hay ký kết hợp đồng lao động. Mức đóng bảo hiểm do hai bên thỏa thuận trên cơ sở tự nguyện.

- Quyền lợi và trách nhiệm của người lao động

Người lao động có quyền tự nguyện tham gia hoặc dừng tham gia bảo hiểm hưu trí bổ sung, nhận chi trả bảo hiểm theo quy định, và được áp dụng ưu đãi thuế thu nhập cá nhân. Họ cũng có trách nhiệm hiểu rõ về chương trình bảo hiểm và các rủi ro có thể phát sinh.

- Quản lý và đầu tư quỹ bảo hiểm hưu trí bổ sung

Doanh nghiệp quản lý quỹ hưu trí có trách nhiệm thiết lập chương trình bảo hiểm hưu trí bổ sung, quản lý quỹ và đầu tư theo các quy định cụ thể. Quỹ bảo hiểm hưu trí bổ sung được hình thành từ đóng góp của người sử dụng lao động, người lao động và tiền sinh lời từ hoạt động đầu tư.

- Chi trả từ quỹ bảo hiểm hưu trí bổ sung

Người lao động có thể lựa chọn nhận chi trả hằng tháng hoặc một lần từ quỹ bảo hiểm hưu trí bổ sung. Trường hợp nhận chi trả trước tuổi nghỉ hưu, quỹ có thể thu phí chi trả đột xuất tối đa 5% giá trị nhận chi trả.

- Điều kiện cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh

Doanh nghiệp quản lý quỹ hưu trí phải đáp ứng các điều kiện về kinh nghiệm, tài chính và nhân sự để được cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh dịch vụ quản lý quỹ bảo hiểm hưu trí bổ sung. Quy trình cấp, cấp lại và điều chỉnh Giấy chứng nhận được quy định chi tiết trong Nghị định.

Nghị định này đặt ra khung pháp lý rõ ràng cho việc triển khai bảo hiểm hưu trí bổ sung, nhằm đảm bảo quyền lợi cho người lao động và tạo điều kiện thuận lợi cho các doanh nghiệp quản lý quỹ.



**Ngày 31/03/2026, Chính phủ đã ban hành Nghị định 103/2026/NĐ-CP quy định về đầu tư ra nước ngoài, có hiệu lực từ ngày 03/04/2026. Nghị định này thay thế Chương VI của Nghị định số 31/2021/NĐ-CP.**

Nghị định này áp dụng cho các nhà đầu tư và cơ quan nhà nước có thẩm quyền, cũng như các tổ chức, cá nhân liên quan đến hoạt động đầu tư ra nước ngoài.

- Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng

Nghị định quy định chi tiết các điều khoản của Luật Đầu tư liên quan đến hoạt động đầu tư ra nước ngoài, bao gồm thủ tục và quản lý nhà nước. Tuy nhiên, các hoạt động đầu tư ra nước ngoài như mua bán chứng khoán hoặc đầu tư trong lĩnh vực dầu khí không thuộc phạm vi điều chỉnh của Nghị định này.

- Điều kiện và thủ tục đầu tư ra nước ngoài

Nhà đầu tư phải đáp ứng các điều kiện như không thuộc ngành nghề cấm đầu tư, có quyết định đầu tư hợp lệ, và hoàn thành nghĩa vụ thuế. Thủ tục bao gồm việc cấp, điều chỉnh, và chấm dứt hiệu lực Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư ra nước ngoài. Bộ Tài chính là cơ quan chủ quản thực hiện các thủ tục này.



## - Quy định về vốn đầu tư và chuyển lợi nhuận

Nguồn vốn đầu tư ra nước ngoài bao gồm vốn chủ sở hữu, vốn vay, và lợi nhuận từ dự án đầu tư. Nhà đầu tư có thể giữ lại lợi nhuận để tái đầu tư hoặc phải chuyển lợi nhuận về nước trong thời hạn 12 tháng kể từ ngày được chia lợi nhuận, trừ trường hợp có thông báo và được gia hạn.

## - Quản lý và hỗ trợ đầu tư ra nước ngoài

Chính phủ thống nhất quản lý nhà nước về đầu tư ra nước ngoài, với Bộ Tài chính chịu trách nhiệm chính. Các cơ quan nhà nước có thẩm quyền sẽ hỗ trợ nhà đầu tư trong việc cung cấp thông tin, kết nối đối tác, và tháo gỡ khó khăn. Nhà đầu tư phải thực hiện chế độ báo cáo định kỳ về tình hình hoạt động của dự án đầu tư ra nước ngoài.

## - Xử lý vi phạm và giải quyết tranh chấp

Nhà đầu tư vi phạm quy định sẽ bị xử lý theo mức độ vi phạm, từ xử lý hành chính đến truy cứu trách nhiệm hình sự. Chính phủ không chịu trách nhiệm giải quyết tranh chấp giữa các nhà đầu tư hoặc giữa nhà đầu tư với các tổ chức, cá nhân liên quan. Nhà đầu tư tự chịu trách nhiệm về mọi thiệt hại phát sinh do vi phạm quy định.



**Ngày 05/05/2026, Chính phủ đã ban hành Nghị định 144/2026/NĐ-CP sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định 181/2025/NĐ-CP về thi hành Luật Thuế giá trị gia tăng, có hiệu lực từ ngày 20/06/2026.**

Nghị định này điều chỉnh các quy định liên quan đến thuế giá trị gia tăng (GTGT) đối với các dịch vụ bảo hiểm và sản phẩm xuất khẩu là tài nguyên, khoáng sản. Đối tượng áp dụng bao gồm các tổ chức, cá nhân kinh doanh trong các lĩnh vực này.

- Bổ sung dịch vụ bảo hiểm vào danh mục không chịu thuế GTGT  
Nghị định bổ sung các dịch vụ bảo hiểm như bảo hiểm nhân thọ, bảo hiểm sức khỏe, bảo hiểm nông nghiệp và bảo hiểm tàu thuyền vào danh mục các dịch vụ không chịu thuế GTGT. Điều này nhằm hỗ trợ và khuyến khích các hoạt động bảo hiểm trong các lĩnh vực quan trọng.

- Quy định về bán nợ và chứng chỉ tiền gửi

Bán nợ, bao gồm cả bán khoản phải trả và khoản phải thu, cũng như bán chứng chỉ tiền gửi, được quy định rõ ràng hơn trong nghị định này. Điều này giúp làm rõ các hoạt động tài chính liên quan và đảm bảo tính minh bạch trong việc áp dụng thuế GTGT.



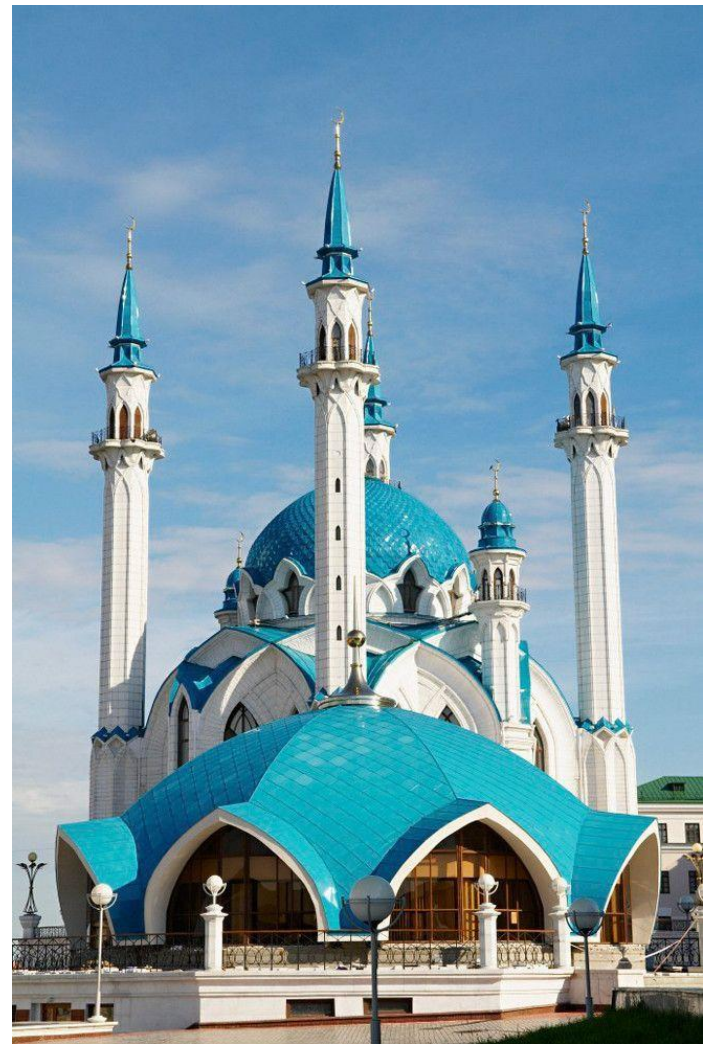
- Hạn chế xuất khẩu tài nguyên, khoáng sản thô  
Nghị định quy định rõ ràng về việc hạn chế xuất khẩu các tài nguyên, khoáng sản thô chưa qua chế biến. Danh mục các sản phẩm này được liệt kê chi tiết trong Phụ lục I và II kèm theo nghị định. Bộ Công Thương có trách nhiệm đề xuất điều chỉnh danh mục này khi cần thiết để phù hợp với định hướng kinh tế - xã hội của nhà nước.

- Điều chỉnh doanh thu không chịu thuế GTGT

Doanh thu từ hoạt động đại lý bán hàng hóa, dịch vụ và hoa hồng môi giới dịch vụ bảo hiểm thuộc đối tượng không chịu thuế GTGT. Quy định này giúp làm rõ hơn các trường hợp không phải nộp thuế GTGT, tạo điều kiện thuận lợi cho các doanh nghiệp hoạt động trong lĩnh vực này.

- Khấu trừ thuế GTGT đầu vào cho hàng hóa trả chậm

Nghị định cho phép khấu trừ thuế GTGT đầu vào đối với hàng hóa, dịch vụ mua trả chậm, trả góp có giá trị từ 5 triệu đồng trở lên, ngay cả khi chưa có chứng từ thanh toán dùng tiền mặt. Tuy nhiên, nếu đến thời điểm thanh toán mà không có chứng từ này, doanh nghiệp phải điều chỉnh giảm số thuế GTGT đầu vào đã khấu trừ.





## **Ngày 29/4/2026 Thủ tướng Chính phủ ra Quyết định 771/QĐ-TTg về Kế hoạch triển khai thi hành Luật Quản lý thuế:**

Xây dựng các Nghị định, Thông tư quy định chi tiết một số điều và biện pháp để tổ chức, hướng dẫn thi hành Luật, cụ thể:

- Trình Chính phủ trong tháng 5/2026:

+ Nghị định quy định chi tiết một số điều và biện pháp để tổ chức, hướng dẫn thi hành Luật Quản lý thuế.

+ Nghị định quy định về quản lý thuế đối với các giao dịch liên kết của những doanh nghiệp có quan hệ liên kết.

+ Nghị định quy định chi tiết và biện pháp thi hành Luật Quản lý thuế về hóa đơn điện tử, chứng từ điện tử...

- Trình Bộ Tài chính trong tháng 6/2026:

+ Thông tư quy định chi tiết một số Điều của Luật Quản lý thuế và Nghị định quy định chi tiết một số điều và biện pháp để tổ chức, hướng dẫn thi hành Luật Quản lý thuế.

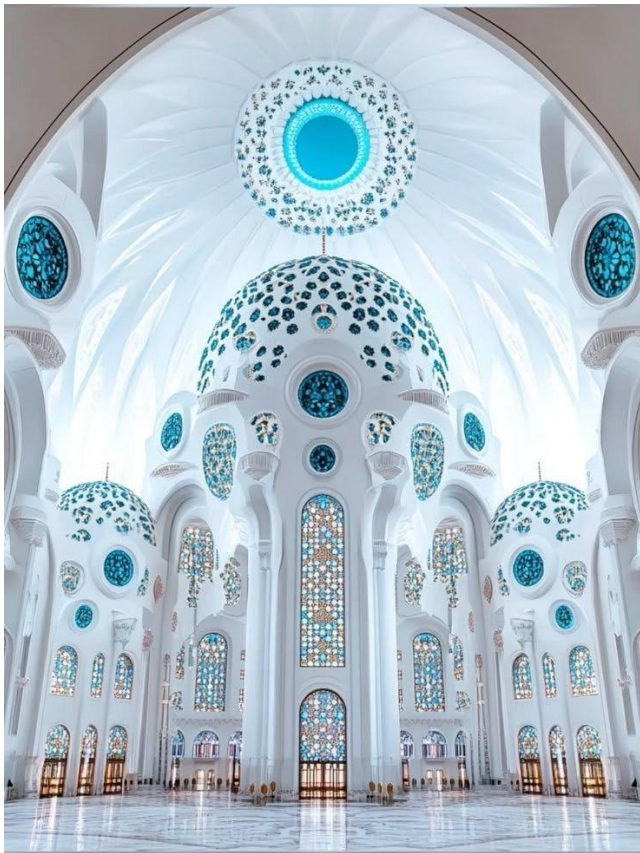
+ Thông tư quy định một số Điều của Luật Quản lý thuế và Nghị định quy định chi tiết và biện pháp thi hành Luật Quản lý thuế về hóa đơn điện tử, chứng từ điện tử.

+ Thông tư hướng dẫn về đăng ký thuế.

+ Thông tư hướng dẫn thực hiện các Hiệp định tránh đánh thuế hai lần và ngăn ngừa việc trốn lậu thuế đối với các loại thuế đánh vào thu nhập và tài sản giữa Việt Nam với các nước và vùng lãnh thổ có hiệu lực thi hành tại Việt Nam; hướng dẫn thực hiện thủ tục thỏa thuận song phương; hướng dẫn áp dụng cơ chế thỏa thuận trước về phương pháp xác định giá tính thuế trong quản lý thuế đối với doanh nghiệp có giao dịch liên kết.

+ Thông tư quy định áp dụng quản lý rủi ro, quản lý tuân thủ trong quản lý thuế.

+ Thông tư quy định về quản lý thuế đối với hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu...



**Ngày 8/5/2026 Bộ Tài chính ban hành Quyết định 1109/QĐ-BTC về việc công bố thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ trong lĩnh vực quản lý thuế, hải quan thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Tài chính:**

Công bố kèm theo Quyết định này:

- 07 thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung, trong đó có thủ tục:
  - + Khai phí/Khai quyết toán phí bảo vệ môi trường đối với khai thác khoáng sản;
  - + Đăng ký thuế lần đầu đối với người nộp thuế là cá nhân, người phụ thuộc;
  - + Khai thuế thu nhập cá nhân tháng/quý của tổ chức, cá nhân trả thu nhập khấu trừ thuế đối với tiền lương, tiền công...
- 08 thủ tục hành chính bãi bỏ trong lĩnh vực quản lý thuế, trong đó có:
  - + Mua /xử lý mất, cháy, hỏng/Tiêu hủy hóa đơn đặt in mua của cơ quan thuế
  - + Báo cáo tình hình sử dụng hóa đơn đặt in đã mua của cơ quan thuế và bảng kê hóa đơn sử dụng trong kỳ/Gửi dữ liệu hóa đơn đến cơ quan thuế đối với trường hợp mua hóa đơn của cơ quan thuế
  - + Tiêu hủy biên lai...
- 01 thủ tục hành chính bãi bỏ trong lĩnh vực hải quan: Thủ tục tạm dừng biện pháp cưỡng chế dừng làm thủ tục hải quan

## **B - CÁC CÔNG VĂN HƯỚNG DẪN GIẢI ĐÁP**

## Ngày 8/5/2026 Cục Hải quan ban hành Công văn 16010/CHQ-GSQL về doanh nghiệp nội địa gia công cho doanh nghiệp chế xuất, theo đó:

Trường hợp doanh nghiệp nội địa nhận gia công cho DNCX thì thực hiện như sau:

- Doanh nghiệp thông báo cơ sở sản xuất cho cơ quan hải quan quản lý địa bàn nơi có cơ sở sản xuất của doanh nghiệp nội địa, thực hiện thủ tục hải quan (thủ tục xuất khẩu, nhập khẩu hàng hóa phục vụ hợp đồng với DNCX) tại cơ quan hải quan quản lý DNCX.
- Việc kiểm tra cơ sở sản xuất thực hiện theo hướng dẫn tại Công văn số 8444/CHQ-GSQL ngày 02/02/2026 của Cục Hải quan theo đó: Trường hợp cơ sở sản xuất đã được kiểm tra và xác nhận đủ điều kiện thì cơ quan Hải quan không thực hiện kiểm tra lại, trừ các trường hợp phải kiểm tra cơ sở sản xuất theo quy định.
- Doanh nghiệp nộp báo cáo quyết toán tại Chi cục Hải quan quản lý địa bàn nơi có cơ sở sản xuất hoặc lựa chọn một Chi cục Hải quan khu vực nơi đã thông báo cơ sở sản xuất (trong trường hợp có nhiều cơ sở sản xuất thuộc sự quản lý của nhiều Chi cục Hải quan khu vực) theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 60 Thông tư 38/2015/TT-BTC, khoản 39 Điều 1 Thông tư 39/2018/TT-BTC sửa đổi bổ sung tại khoản 32 Điều 1 Thông tư 121/2025/TT-BTC.



**Ngày 21/4/2026 Thuế Thành phố Hồ Chí Minh ban hành Công văn 4128/TPHCM-QLDN3 về việc ưu đãi thuế thu nhập doanh nghiệp, theo đó:**

Trường hợp Công ty đáp ứng điều kiện doanh nghiệp vừa và nhỏ, có vốn đầu tư nước ngoài thì Công ty không thuộc trường hợp được ưu đãi thuế TNDN theo Điều 10 Nghị quyết số 198/2025/QH15 ngày 17 tháng 5 năm 2025 của Quốc hội về một số cơ chế, chính sách đặc biệt phát triển kinh tế tư nhân và khoản 3 Điều 7 Nghị định 20/2026/NĐ-CP ngày 15/01/2026 của Chính phủ định quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Nghị quyết số 198/2025/QH15 ngày 17/5/2025 của Quốc hội về một số cơ chế, chính sách đặc biệt phát triển kinh tế tư nhân.

**Ngày 13/5/2026 Cục Thuế ban hành Công văn 3008/CT-CS về việc khoản chi được trừ khi xác định thu nhập chịu thuế thu nhập doanh nghiệp, theo đó:**

Khoản chi phí tương ứng với phần thuế giá trị gia tăng đầu ra của hàng biểu, hàng tặng không thu tiền theo quy định của pháp luật về thuế giá trị gia tăng phục vụ hoạt động sản xuất, kinh doanh của doanh nghiệp; phần thuế giá trị gia tăng phải nộp phát sinh của hàng hóa, dịch vụ sử dụng để tài trợ theo quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 9 Nghị định số 320/2025/NĐ-CP được tính vào chi phí được trừ khi xác định thu nhập chịu thuế TNDN nếu đáp ứng điều kiện quy định tại điểm b, điểm c khoản 1 Điều 9 Nghị định số 320/2025/NĐ-CP



**Ngày 12/3/2026 Thuế Thành phố Hải Phòng ban hành Công văn 1178/HPH-QLDN4 về việc giải đáp chính sách thuế, theo đó:**

Trường hợp Công ty thực hiện bàn giao các chi phí dự án đã phát sinh trong giai đoạn chuẩn bị đầu tư cho Chi nhánh (là đơn vị hạch toán độc lập), thì hoạt động này thuộc đối tượng phải lập hóa đơn điện tử như đối với hoạt động bán hàng hóa, cung cấp dịch vụ.

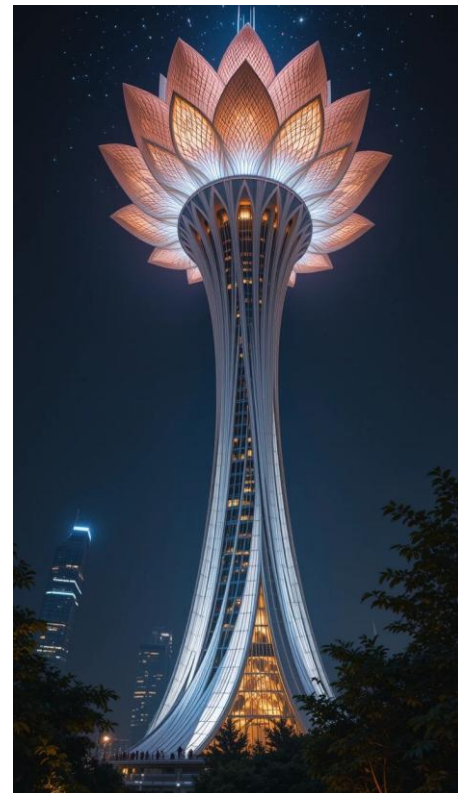
Đối với các khoản không mang bản chất cung ứng dịch vụ như tiền sử dụng đất, các khoản phí, lệ phí nộp ngân sách nhà nước đã có biên lai, chứng từ nộp tiền mang tên Công ty, khi điều chuyển Công ty thực hiện lập hóa đơn điện tử theo quy định nêu trên. Giá trị ghi trên hóa đơn được xác định căn cứ theo số chi thực tế đã phát sinh trên các chứng từ, biên lai thu của cơ quan nhà nước có thẩm quyền. Chi nhánh hạch toán độc lập căn cứ vào hóa đơn điều chuyển và các chứng từ gốc kèm theo để thực hiện hạch toán và kê khai thuế theo quy định hiện hành.



## **Ngày 31/3/2026 Cục Thuế ban hành Công văn 1902/CT-CDS về việc phối hợp ngăn chặn hành vi gian lận thuế sử dụng song song hai hệ thống sổ kế toán tài chính, theo đó:**

Cục Thuế kính đề nghị các tổ chức cung cấp giải pháp hóa đơn điện tử; các tổ chức cung cấp dịch vụ giá trị gia tăng về giao dịch điện tử trong lĩnh vực thuế phối hợp triển khai các biện pháp ngăn chặn hành vi gian lận thuế, cụ thể như sau:

- Không phát triển, tích hợp hoặc hỗ trợ triển khai các hệ thống phần mềm có khả năng vận hành song song hai hệ thống sổ kế toán tài chính trở lên cho cùng một đơn vị kinh doanh trong một kỳ kế toán năm.
- Chủ động tích hợp các cơ chế cảnh báo, ghi nhận lịch sử thay đổi dữ liệu và tự động phát hiện dấu hiệu bất thường trong hệ thống phần mềm kế toán, thông báo kịp thời cho khách hàng để phòng ngừa từ sớm nguy cơ bị lợi dụng vào các mục đích gian lận thuế.
- Thực hiện kết nối phần mềm quản lý bán hàng, phần mềm kế toán và giải pháp hóa đơn điện tử của các nhà cung cấp để truyền tự động, đầy đủ dữ liệu hóa đơn điện tử của NNT đến cơ quan thuế theo từng giao dịch mua bán hàng hóa, dịch vụ thực tế đảm bảo đúng quy định của pháp luật về sử dụng hóa đơn điện tử.
- Phối hợp chặt chẽ với cơ quan thuế trong việc cung cấp thông tin về khách hàng vận hành song song hai hệ thống phần mềm sổ kế toán tài chính (Thông tin cung cấp gồm Tên người nộp thuế, mã số thuế, địa chỉ trụ sở địa điểm kinh doanh). Mọi thông tin xin gửi về Cục Thuế (qua Ban Công nghệ chuyển đổi số và tự động hóa), đồng thời gửi bản mềm qua thư điện tử về ông Đỗ Mạnh Dũng – Chuyên viên chính - địa chỉ: [dmdung@gdt.gov.vn](mailto:dmdung@gdt.gov.vn).
- Lập danh sách toàn bộ khách hàng đã sử dụng phần mềm sổ kế toán tài chính do Tổ chức cung cấp đến hết ngày 31/3/2026 theo mẫu tại phụ lục đính kèm và gửi về Cục Thuế trước ngày 08/4/2026. Đồng thời, định kỳ trước ngày mùng 5 của tháng tiếp theo, các Tổ chức gửi thông tin cập nhật các trường hợp thay đổi về danh sách khách hàng sử dụng về Cục Thuế. Địa chỉ thư điện tử tiếp nhận thông tin của Tổ chức: [baocao.pmkt@gdt.gov.vn](mailto:baocao.pmkt@gdt.gov.vn).



**Ngày 24/3/2026 Thuế tỉnh Khánh Hòa ban hành Công văn 1267/KHH-QLDN2 về việc chứng từ thanh toán không dùng tiền mặt, theo đó:**

Luật thuế TNDN số 67/2025/QH15, Nghị định số 320/2025/NĐ-CP và Thông tư số 20/2026/TTBTC không có điều khoản quy định hiệu lực về việc sử dụng chứng từ thanh toán không dùng tiền mặt đối với trường hợp mua hàng hóa, dịch vụ và các khoản thanh toán khác từng lần có giá trị từ 05 triệu đồng trở lên được áp dụng từ ngày 31/12/2026, vì vậy, Công ty bắt buộc phải thực hiện quy định này từ ngày 15/12/2025.

Đồng thời, theo quy định thì các khoản thanh toán từng lần có giá trị dưới 05 triệu đồng không bắt buộc phải có chứng từ thanh toán không dùng tiền mặt mới được tính vào chi phí được trừ khi tính thuế TNDN. Việc thanh toán tiền lương cho người lao động phải được thỏa thuận rõ ràng trong hợp đồng lao động, chi trả đúng đối tượng và có chứng từ chi trả theo đúng quy định. Qua kiểm tra cơ quan Thuế phát hiện Công ty cố ý chia nhỏ số lần chi trả nhằm “né tránh” quy định thanh toán không dùng tiền mặt thì cơ quan Thuế có quyền xác định lại nghĩa vụ thuế căn cứ vào bản chất giao dịch thực tế.



**Tuyên bố miễn trừ trách nhiệm:**

*Các thông tin trên Bản tin của Công ty Kiểm toán CPA VIETNAM được chúng tôi cập nhật từ các văn bản pháp quy do các cơ quan nhà nước ban hành trên các phương tiện thông tin đại chúng và cho mục đích tham khảo. Bản tin này nhằm chuyển tới Quý vị các thông tin khái quát không bao gồm toàn bộ các nội dung cụ thể có liên quan và không được sử dụng như các thông tin tư vấn cụ thể. Các tổ chức, cá nhân nếu muốn áp dụng các quy định khái quát trong tài liệu này vào trường hợp cụ thể nào đó đều cần phải có sự tham khảo ý kiến của các chuyên gia tư vấn của chúng tôi. Do vậy, Công ty Kiểm toán CPA VIETNAM sẽ không chịu bất cứ thiệt hại do kết quả của việc người đọc chỉ dựa vào các thông tin khái quát trong tài liệu này.*

## **Trụ sở chính**

Tầng 8, Cao ốc Văn phòng VG Building, 235  
Nguyễn Trãi, P. Khương Đình, TP. Hà Nội.

Tel : 024 3783 2121

Fax: 024 3783 2122

## **CN. Miền Bắc**

Số 97 Trần Quốc Toản, Phường Cửa Nam,  
TP. Hà Nội.

Tel : 024 7306 1268

Fax: 024 7306 1269

## **VP. Đại diện**

Tầng 3, tòa B Cao ốc Văn phòng VG  
Building, 235 Nguyễn Trãi, P. Khương Đình,  
TP. Hà Nội.

Tel : 024 6666 6368

Fax: 024 6666 6368

## **CN. TP Hồ Chí Minh**

Tầng 4, Cao ốc Văn phòng Hoàng Anh  
Safomec, 7/1 Thành Thái, P. Diên Hồng,  
TP. Hồ Chí Minh.

Tel : 028 3832 9969

Fax: 028 3832 9959